

Số: 585/KH-THĐK

Khoái Châu, ngày 02 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2025 - 2026

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh; Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 942/UBND-KGVX ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông;

Thực hiện Công văn Công văn số 693/SGDĐT-GDPT ngày 27/8/2025 về việc hướng dẫn thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 2127/SGDĐT-GDPT ngày 28/11/2025 về việc tiếp tục thực hiện hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày trong các cơ sở giáo dục phổ thông có cấp tiểu học;

Thực hiện Kế hoạch số 382/KH-THĐK ngày 29/8/2025 của Trường Tiểu học Đông Kết về Kế hoạch giáo dục năm học 2025 – 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 554/KH-THĐK ngày 24/11/2025 của Trường Tiểu học Đông Kết về thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục thực hiện trong Trường Tiểu học Đông Kết năm học 2025-2026;

Trường Tiểu học Đông Kết xây dựng Kế hoạch triển khai tổ chức dạy học 02 buổi/ngày năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm cao nhất, xuyên suốt từ các tổ chuyên môn; chủ động triển khai các nhiệm vụ về việc triển khai dạy học 02 buổi/ngày đối với các khối lớp đảm bảo thiết thực, hiệu quả.
- Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện về Đức-Trí- Thể-Mĩ bao gồm giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục thể chất, nghệ thuật, giáo dục tài chính; phát triển năng lực ngoại ngữ, năng lực số, năng lực trí tuệ nhân tạo (AI), năng lực thẩm mỹ,... cho học sinh; hình thành ý thức, thói quen học tập suốt đời.

- Nâng cao chất lượng giờ học chính khóa; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, góp phần thực hiện tốt phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; đẩy mạnh xã hội hóa để phát triển giáo dục.

- Quá trình triển khai phải thực hiện một cách bài bản, thực chất, hiệu quả, đúng quy định, tránh việc triển khai hình thức gây lãng phí và sai quan điểm chỉ đạo về dạy học 02 buổi/ngày của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo đúng kế hoạch đã ban hành.

- Thực hiện hiệu quả mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục; không gây quá tải, phù hợp tâm sinh lý và sức khỏe học sinh.

- Bảo đảm quyền lợi, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương; ưu tiên bố trí ngân sách để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn.

- Thời lượng dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần thực hiện linh hoạt trong sắp xếp; không cố định buổi 1 là buổi sáng và buổi 2 là buổi chiều.

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY NĂM HỌC 2025-2026.

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Cấp ủy Đảng, chính quyền xã Khoái Châu quan tâm, chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho các nhà trường.

Đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao, 100% số làng được công nhận là Làng văn hóa, xã có đội văn nghệ, điểm vui chơi và thư viện có nhiều đầu sách phục vụ cho thanh thiếu niên và nhân dân, câu lạc bộ người cao tuổi hoạt động thường xuyên, đội thể dục dưỡng sinh, cầu lông, câu lạc bộ thơ được tổ chức thường kỳ, có 80% gia đình được công nhận "*Gia đình văn hóa mới*", 100% các cháu trong độ tuổi được cấp sách tới trường, tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường Cao đẳng, Đại học hàng năm cao.

Kinh tế địa phương chủ yếu sống bằng nghề nông, buôn bán nhỏ. Thu nhập của người dân ở mức khá cao.

Địa phương có truyền thống hiếu học, có nhiều người đỗ đạt cao. Những năm gần đây kinh tế địa phương khá hơn, thu nhập của người dân ngày tăng cao nên việc đầu tư cho giáo dục được quan tâm nhiều hơn.

Đa số phụ huynh có nhận thức đúng công tác đổi mới, mục tiêu giáo dục, tin tưởng và hỗ trợ tốt các hoạt động giáo dục, xây dựng nhà trường ngày càng vững mạnh.

Nhà trường được hầu hết phụ huynh và học sinh tin tưởng, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 - 2026

2.1. Học sinh

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	ĐDT	Tỉ lệ hs/lớp	Diện chính sách		Số buổi học			
							Khuyết tật	Chính sách	9 buổi/tuần		10 buổi/tuần	
									SL	%	SL	%
1	6	201	99	2	196	33,3	4	10	201	100	0	0
2	5	169	72	1	165	33,8	1	8	169	100	0	0
3	5	184	80	2	177	36,8	1	7	184	100	0	0
4	5	181	86	4	175	36,2	3	5	181	100	0	0
5	6	203	103	2	203	33,8	0	11	203	100	0	0
Tổng	27	938	440	11	939	34,7	9	41	938	100	0	0

2.2. Đội ngũ

2.2.1. Số lượng, trình độ chuyên môn đào tạo

Đội ngũ	Số lượng	Trình độ đào tạo			
		ThS	ĐH	CĐ	THSP
CBQL	2	1	1	0	0
Giáo viên	32	0	31	1	0
Nhân viên	2	0	2	0	0
Tổng	36	1	34	1	0

2.2.2. Kết quả đánh giá năng lực của đội ngũ năm học 2024-2025

Đội ngũ	SL	Đánh giá viên chức						Đánh giá xếp loại Chuẩn NN					
		XS		Tốt		HT		Tốt		Khá		Đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
CBQL	2	2	100	0	0	0	0	2	100	0	0	0	0
Giáo viên	30	5	17	24	80	1	3	16	53	14	47	0	0

Nhân viên	2	0	0	2	100	0	0	0	00	0	0	0	0
Tổng	34	7	20	26	77	1	3	18	56	14	44	0	0

2.3. Tình hình cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.3.1. Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên: 8.316 m²
- Các khối phòng như sau:

Khối	Phòng hành chính quản trị	Phòng học tập	Phòng hỗ trợ học tập	Phụ trợ
Số lượng	4	33	6	3

- *Đánh giá chung:*

Nhà trường có đủ phòng học đảm bảo tỉ lệ 1 phòng/lớp, đầy đủ các phòng chức năng theo đúng quy định của Thông tư 13

2.3.2. Thiết bị dạy học

- 100% học sinh đủ các đồ dùng học tập trên lớp đối với môn Toán, Tiếng Việt.
- Nhà trường đã rà soát một số thiết bị dạy học, đồ dùng hiện có để giáo viên áp dụng vào giảng dạy;
- Giáo viên các khối tích cực khai thác các nội dung học tập trong kho dữ liệu “Hành trang số” để vận dụng vào giảng dạy;
- Tuy nhiên nhà trường chưa có kinh phí để đầu tư đủ các thiết bị dạy học theo Thông tư 37 đối với các khối lớp.

3. Đánh giá chung về điều kiện thực hiện chương trình 2025 – 2026

3.1. Điểm mạnh

- Địa phương có kinh tế mức độ khá cao so với mặt bằng huyện Khoái Châu
- Đông Kết Có truyền thống hiếu học, PHHS quan tâm
- Đội ngũ giáo viên đứng lớp đảm bảo 32 GV/27 lớp tỉ lệ 1,19 GV/ lớp
- Trình độ giáo viên Đại học trở lên 31GV/32 GV
- Trường có đội ngũ giáo viên có tay nghề vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức trau dồi chuyên môn.
- Tỉ lệ giáo viên giỏi cấp huyện đạt cao so với huyện
- Trường cơ bản có đủ phòng học, phòng thực hành, đồ dùng giảng dạy đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày.
- Thư viện đạt chuẩn phục vụ yêu cầu cho giáo viên và học sinh;
- Nhà trường nhiều năm đạt tập thể tiên tiến; đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2022.
- Ban đại diện Cha mẹ học sinh luôn quan tâm đồng hành cùng nhà trường trong công tác giáo dục, tạo nhiều điều kiện thuận lợi trong công tác phối hợp, hỗ trợ học sinh.

3.2. Điểm yếu

- Một số phụ huynh còn chưa hiểu sự cần thiết đổi mới giáo dục hiện nay.
- Tỷ lệ giáo viên đứng lớp còn thiếu với quyết định của Bộ 1,5 GV/1 lớp để đáp ứng dạy học 9-10 buổi/tuần.
- Diện tích phòng học chưa đạt tiêu chuẩn được quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo.
- Thiếu nguồn kinh phí đầu tư thiết bị dạy học vào Chương trình GDPT 2018.

III. KẾ HOẠCH DẠY 2 BUỔI/NGÀY

1. Thực hiện chương trình

Kế hoạch của nhà trường được xây dựng tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học 9 buổi/tuần. Cụ thể:

a) Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục các môn học và các hoạt động giáo dục bắt buộc.

Tổng số tiết các môn học và hoạt động giáo dục khối 1, 2 là 25 tiết/tuần; khối 3 là 28 tiết/tuần; khối 4, khối 5 là 30 tiết/tuần. Trong đó lưu ý:

- Thực hiện dạy tiếng Anh theo chương trình của Bộ Giáo dục: 4 tiết/tuần đối với khối 3, 4, 5.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề, đảm bảo 105 tiết/năm đối với các khối lớp.

Ngoài ra, tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng mở và phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức lớp học: học trong lớp, học ngoài lớp học, học theo chủ đề, chuyên đề, học trải nghiệm.

b) Tổ chức học môn tự chọn:

- Tiếng Anh: 2 tiết/tuần với khối 1, 2. Giáo viên do nhà trường hợp đồng giảng dạy.

c) Tổ chức các hoạt động giáo dục buổi 2

- Tổ chức các hoạt động củng cố kiến thức của buổi 1 để hoàn thành nội dung giáo dục theo từng đối tượng học sinh đối với các khối lớp.
- Hoạt động giáo dục STEM đối với học sinh các khối lớp, tăng cường giáo dục STEM đối với các khối lớp theo nhu cầu đăng ký tự nguyện của cha mẹ học sinh đối với học sinh các khối lớp.
- Tổ chức hoạt động giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) đối với học sinh lớp 1, 2 bắt đầu từ học kỳ II.
- Các hoạt động giáo dục khác bao gồm: Giáo dục văn hoá đọc, các hoạt động tìm hiểu về văn hoá, lịch sử địa phương.

d) Tổ chức Hoạt động giáo dục khác

Tổ chức lễ kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm (tổ chức 5 hoạt động giáo dục tập thể định kỳ), thời lượng 20 tiết/năm học.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường tuần 25 tương đương 8 tiết/ngày.

e) Tổ chức hoạt động sau giờ học chính khóa

- Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao, đọc sách tại lớp học trên tinh thần tự nguyện đăng ký của PHHS.

2. Quy định tổng số tiết các buổi học trong tuần

Khối	TS tiết/tuần (5+8+14)	Buổi 1						Buổi 2					
		Sáng			Chiều			Sáng			Chiều		
		Số tiết/buổi	Số buổi	Tổng tiết	Số tiết/buổi	Số buổi	Tổng tiết	Số tiết/buổi	Số buổi	Tổng tiết	Số tiết/buổi	Số buổi	Tổng tiết
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	32	4	4	16	3	3	9	4	1	4	3	1	3
2	32	4	4	16	3	3	9	4	1	4	3	1	3
3	32	4	4	16	3	4	12	4	1	4	0	0	0
4	33	4	4	16	3	3	9	0	0	0	3	1	3
		5	1	5									
5	33	4	4	16	3	3	9	0	0	0	3	1	3
		5	1	5									

3. Số tiết cụ thể quy định buổi 1, buổi 2 trong tuần

3.1. Số tiết/tuần từ 09/9/2025 đến hết 30/11/2025

Khối	TS tiết Buổi 1	Tổng số tiết nội dung và hình thức buổi 2					Tổng số tiết 1 tuần
		Môn Tự chọn	Củng cố tăng cường	Giáo dục STEM	TA-Toán	HDGD khác	
1	25	2	4	0		1	32
2	25	2	4	0		1	32
3	28		2	0	0	1	32
4	30		2	0	0	1	33
5	30		2	0	0	1	33

3.2. Số tiết/tuần từ 01/12/2025 đến hết 31/5/2026

Khối	TS tiết Buổi 1	Tổng số tiết nội dung và hình thức buổi 2						Tổng số tiết 1 tuần
		Môn Tự chọn	Củng cố tăng	Giáo dục	TA-Toán	GD năng	HDGD khác	

			cường	STEM		lực số, ứng dụng AI		
1	25	2	2	2		1	0	32
2	25	2	2	2		1	0	32
3	28		1	2	1		0	32
4	30		0	2	1		0	33
5	30		0	2	1		0	33

4. Nội dung và phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục buổi 2

4.1. Môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2

4.1.1. Đối tượng học: Các em học sinh từ khối 1 đến khối 2 thuộc trường tiểu học Đông Kết nguyện vọng học tập, cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký học cho các em.

4.1.2. Số lượng học sinh đăng ký học

Sau khi tập hợp phiếu đăng ký tự nguyện tham gia, số học sinh của nhà trường tham gia chương trình học tiếng Anh năm học 2025 – 2026, cụ thể như sau:

Đối tượng	Số học sinh	Số học sinh tham gia	Số lớp	Chương trình triển khai
Khối lớp 1	201	201	6	Dạy tiếng Anh tự chọn – Buổi 2
Khối lớp 2	169	169	5	Dạy tiếng Anh tự chọn – Buổi 2
Tổng:	370	370	11	

4.1.3. Chương trình giảng dạy

Nội dung chương trình giảng dạy theo bộ sách mà đã được Bộ Giáo dục phê duyệt. Cụ thể:

+ Đối với lớp 1: Căn cứ Quyết định số 180/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ GDĐT phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1 môn Tiếng Anh sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 512/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Bộ GDĐT phê duyệt bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông.

+ Đối với lớp 2: Quyết định số 709/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 của Bộ GDĐT phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông.

4.1.4. Thời lượng và học phí:

a. Thời lượng: 02 tiết/tuần; 8 tiết/tháng.

b. Học phí: Theo thỏa thuận 30.000 đồng/Học sinh/ tháng. (Bằng chữ: Ba mươi nghìn đồng chẵn.)

2.1.5. Tài liệu:

Căn cứ hồ sơ lựa chọn sách của nhà trường, nhà trường lựa chọn bộ sách giảng dạy lớp 1, 2 như:

- Học sinh lớp 1: Sử dụng sách giáo khoa Tiếng Anh 1 - Macmillan Next Move của Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

- Học sinh lớp 2: Sử dụng tài liệu Tiếng Anh 2 - Macmillan Next của Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

2.1.6. Giáo viên: Do nhà trường hợp đồng giảng dạy.

2.1.7. Thời gian thực hiện: Từ 10.11.2025 (tuần 10) đến tháng 05.2026.

4.2. Hoạt động giáo dục tăng cường tiếng Anh-Toán khối 3, 4, 5

4.2.1. Đối tượng học: Các em học sinh từ khối 3, khối 4, khối 5 thuộc trường tiểu học Đông Kết nguyện vọng học tập, cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký học cho các em.

4.2.2. Số lượng học sinh đăng ký học

Sau khi tập hợp phiếu đăng ký tự nguyện tham gia, số học sinh của nhà trường tham gia chương trình học tiếng Anh-Toán năm học 2025-2026, số lượng cụ thể:

Đối tượng	Tổng số HS	Số HS đăng ký tham gia	Số lớp	Chương trình triển khai
Khối lớp 3	184	183	5	Dạy tiếng Anh-Toán buổi 2
Khối lớp 4	181	180	5	Dạy tiếng Anh-Toán buổi 2
Khối lớp 5	203	196	6	Dạy tiếng Anh-Toán buổi 2
Tổng:	568	559	16	

4.2.3. Chương trình giảng dạy

Nhà trường tiến hành phối hợp giảng dạy Chương trình tiếng Anh-Toán với Chi nhánh Công ty cổ phần Giáo dục và Du học quốc tế Việt Úc Hưng Yên.

4.2.4. Thời lượng và học phí

a. Thời lượng: Dạy 1 tiết/ tuần, 4 tiết/ tháng.

b. Học phí: Theo thỏa thuận 100.000 đ/Học sinh/ tháng. (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng chẵn /.)

4.2.5. Tài liệu:

- Học sinh lớp 3: Chương trình tiếng Anh –Toán sử dụng theo Tài liệu

English for Primary Math 3 của NXB Đại học Sư Phạm đã được Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên thẩm định và cho phép.

- Học sinh lớp 4: Chương trình tiếng Anh –Toán sử dụng theo Tài liệu English for Primary Math 4 của NXB Đại học Sư Phạm đã được Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên thẩm định và cho phép.

- Học sinh lớp 5: Chương trình tiếng Anh –Toán sử dụng theo Tài liệu English for Primary Math 5 của NXB Đại học Sư Phạm đã được Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên thẩm định và cho phép.

4.2.6. Giáo viên

- Do 100% giáo viên Việt Nam giảng dạy;
- Giáo viên Công ty (Có danh sách kèm theo) được bố trí sắp xếp phù hợp.
- Đội ngũ giáo viên tham gia giảng dạy sẽ được tập huấn đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của các chương trình giảng dạy.

4.1.7. Thời gian thực hiện: Từ 01.12.2025 đến tháng 05.2026 (06 tháng).

4.3. Hoạt động giáo dục STEM đối với tất cả các khối lớp

4.3.1. Đối tượng học: Các em học sinh từ khối 1 đến khối 5 thuộc trường tiểu học Đông Kết nguyện vọng học tập, cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký học cho các em.

4.3.2. Số lượng học sinh đăng ký học

Sau khi tập hợp phiếu đăng ký tự nguyện tham gia, số học sinh của nhà trường tham gia chương trình học Giáo dục STEM năm học 2025-2026, số lượng cụ thể như sau:

Đối tượng	Tổng số HS	Số HS đăng ký tham gia	Số lớp	Chương trình triển khai
Khối lớp 1	201	201	6	Dạy giáo dục STEM- Buổi 2
Khối lớp 2	169	169	5	Dạy giáo dục STEM- Buổi 2
Khối lớp 3	184	184	5	Dạy giáo dục STEM- Buổi 2
Khối lớp 4	181	180	5	Dạy giáo dục STEM- Buổi 2
Khối lớp 5	203	193	6	Dạy giáo dục STEM- Buổi 2
Tổng:	938	927	27	

4.3.3. Chương trình giảng dạy

Nhà trường phối hợp giảng dạy theo chương trình giảng dạy của Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục Vina Stem tại Hưng Yên (Công ty) có mã số chi nhánh là 1001229612-001 do Sở KHĐT Hưng Yên cấp ngày 07/11/2022.

4.3.4. Thời lượng và học phí

a. Thời lượng: Dạy 2 tiết/ tuần, 8 tiết/ tháng.

b. Học phí: Theo thỏa thuận **80.000đ/tháng** (bao gồm 15.000đ học liệu, và 65.000đ học phí).

4.3.5. Tài liệu: Do Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục VINA-STEM cung cấp.

4.3.6. Giáo viên

- Do 100% giáo viên chủ nhiệm lớp giảng dạy;
- Đội ngũ giáo viên tham gia giảng dạy sẽ được tập huấn đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của các chương trình giảng dạy.

4.3.7. Thời gian thực hiện: Từ 01.12.2025 đến tháng 05.2026 (06 tháng).

4.4. Giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) đối với học sinh lớp 1, 2

4.4.1. Đối tượng học: Các em học sinh từ khối 1 đến khối 2 thuộc trường tiểu học Đông Kết nguyện vọng học tập, cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký học cho các em.

4.4.2. Số lượng học sinh đăng ký học

Sau khi tập hợp phiếu đăng ký tự nguyện tham gia, số học sinh của nhà trường tham gia chương trình học giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) năm học 2025-2026, dự kiến cụ thể như sau:

Đối tượng	Tổng số HS	Số HS đăng ký tham gia	Số lớp	Chương trình triển khai
Khối lớp 1	201	201	6	Giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) - Buổi 2
Khối lớp 2	169	169	5	Giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) - Buổi 2
Tổng:	370	370	11	

4.4.3. Chương trình giảng dạy

Nhà trường phối hợp giảng dạy phối hợp với Chi nhánh Hưng Yên Công ty cổ phần MEKA SOLUTION tổ chức chương trình ứng dụng AI trong chuyển đổi số cho học sinh Tiểu học.

4.4.4. Thời lượng và học phí

a. Thời lượng: Dạy 1 tiết/ tuần, 4 tiết/ tháng.

b. Học phí: Theo thỏa thuận 80.000 đ/Học sinh/ tháng. (Bằng chữ: Tám mươi

ngàn đồng chẵn /.)

4.4.5. Tài liệu:

Tài liệu do Chi nhánh Hưng Yên Công ty cổ phần MEKA SOLUTION đã được Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên thẩm định và cho phép.

4.4.6. Giáo viên

Dạy chính là giáo viên Nhà trường phối hợp được Công ty tập huấn đạt yêu cầu và được cấp phát đầy đủ đồ dùng dạy học cơ bản đi kèm theo Chương trình.

4.4.7. Thời gian dự kiến thực hiện: Từ 01.01.2026 đến tháng 05.2026 (05 tháng).

5. Tổ chức Hoạt động giáo dục khác

5.1. Tổ chức Hoạt động trải nghiệm tại nhà trường

5.1.1. Đối tượng tham gia: Học sinh toàn trường

5.1.2. Nội dung, thời gian tổ chức các hoạt động

TT	Tên hoạt động	Thời gian tổ chức	Lực lượng cùng tham gia
1	Vàng trắng yêu thương	10.2025	CBGVNV, PHHS
2	Thầy cô trong mắt em	11.2025	CBGVNV, PHHS
3	Ngày hội vui khỏe	12.2025	CBGVNV, PHHS
4	Hội chợ xuân 2026	03.2026	CBGVNV, PHHS
5	Sách là kho tàng tri thức	04.2025	CBGVNV, PHHS

5.1.3. Kinh phí tổ chức

- Trang trí, khánh tiết, âm thanh, loa đài, văn nghệ: Sử dụng kinh phí chi hoạt động từ ngân sách được cấp của trường.

- Các vật liệu dùng chi hoạt động trải nghiệm của học sinh: Nhà trường huy động xã hội hóa bằng hiện vật và việc tiếp nhận và sử dụng đúng quy định.

5.2. Tổ chức Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường

5.2.1. Đối tượng tham gia: Các em học sinh từ khối 1 đến khối 5 thuộc trường tiểu học Đông Kết nguyện tự nguyện đăng ký tham gia trải nghiệm

5.2.2. Thời gian tổ chức: Tháng 01/2026

5.2.3. Quy trình thực hiện: Ban lãnh đạo nhà trường cùng CMHS bàn bạc lựa chọn đơn vị tổ chức chương trình trải nghiệm cho học sinh theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 1536/SGDĐT-GDPT ngày 23/10/2025 của Sở GDĐT.

5.2.4. Kinh phí tổ chức:

Thỏa thuận giữa đơn vị tổ chức và CMHS (CMHS tự nguyện đăng ký cho con tham gia). Nhà trường có thể hỗ trợ thu phí hộ đơn vị tổ chức theo mức phí CMHS thỏa thuận với đơn vị tổ chức hoạt động trải nghiệm.

6. Tổ chức hoạt động sau giờ học chính khóa

6.1. Đối tượng: Học sinh từ khối 1 đến khối 5.

6.2. Số lượng học sinh đăng ký học

Sau khi tập hợp đơn đề nghị của CMHS tự nguyện tham gia, số học sinh tham gia đăng ký trông giữ học sinh sau giờ thể như sau:

Đối tượng	Tổng số HS	Số lớp	Số HS đăng ký tham gia	Tỷ lệ
Khối lớp 1	201	6	199	99
Khối lớp 2	169	5	155	92
Khối lớp 3	184	5	172	93
Khối lớp 4	181	5	181	100
Khối lớp 4	203	6	199	98
Tổng:	938	27	906	97

6.3. Nội dung các hoạt động sau giờ học

TT	Nội dung hoạt động trong tuần	Thời gian	Địa điểm	Lực lượng tham gia
1	Đọc sách	Sau giờ học	Tại các lớp học	GVCN và nhân viên thư viện
2	Luyện đọc khắc phục nhằm lẫn phụ âm đầu l/n	Sau giờ học	Tại các lớp học	GV chủ nhiệm
3	Hoạt động theo sở thích	Sau giờ học	Tại các lớp học	GV chủ nhiệm
4	Hoạt động múa, khiêu vũ tập thể	Sau giờ học	Tại sân trường	GVCN, GV Âm nhạc, Tổng phụ trách

6.4. Kinh phí tổ chức: 10.000 đ/HS/giờ (960.000 đồng/HS/24 tuần).

6.5. Các lực lượng tham gia: Giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách đội, nhân viên thư viện, bảo vệ.

6.6. Thời gian tổ chức: Bắt đầu từ tuần 12 (24.11.2025) đến hết tuần 35

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và triển khai kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày đến toàn thể CBGV, nhân viên và PHHS trong nhà trường.

- Tổ chức ký hợp đồng hỗ trợ các dịch vụ giáo dục: Môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; tăng cường; hoạt động giáo dục tăng cường tiếng Anh-Toán khối 3, 4, 5; Hoạt động giáo dục STEM đối với tất cả các khối lớp; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) đối với học sinh lớp 1, 2 khi được sự đồng thuận từ PHHS các khối lớp.

- Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, phương án đầu tư đảm bảo điều kiện dạy học 2 buổi/ngày và báo cáo kịp thời về UBND xã Khoái Châu qua Phòng Văn hoá – Xã hội.

- Gắn kế hoạch học 2 buổi/ngày với công tác truyền thông của nhà trường, tuyên truyền đến toàn thể CMHS để tạo được sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Theo dõi, kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu, kế hoạch đề ra.

- Thực hiện trách nhiệm giải trình với cơ quan quản lý và các lực lượng xã hội khi được yêu cầu.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các loại hình giáo dục tăng cường hoạt động giáo dục tăng cường tiếng Anh-Toán khối 3, 4, 5; hoạt động giáo dục STEM đối với tất cả các khối lớp; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) đối với học sinh lớp 1, 2 khi được sự đồng thuận từ PHHS các khối lớp.

- Cùng tham gia tổ chức ký hợp đồng hỗ trợ các dịch vụ giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn khảo sát nhu cầu học tập của học sinh ở buổi 2 để có phương án tổ chức các nội dung giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Cùng với Hiệu trưởng theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trong năm học 2025 – 2026.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Công khai kế hoạch, nội dung, thời khoá biểu học 2 buổi/ngày với học sinh, CMHS, trên Website của nhà trường; tổ chức truyền thông để học sinh, CMHS và các lực lượng xã hội hiểu, đồng thuận với nhà trường.

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về quá trình triển khai, thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày và các nhiệm vụ khác được phân công.

3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày theo chỉ đạo của Ban Giám hiệu.

- Linh hoạt tổ chức thực hiện kế hoạch sao cho phù hợp với tình hình thực tế của tổ chuyên môn.

- Hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên trong quá trình thực hiện dạy học 2 buổi/ngày. Kịp thời báo cáo về BGH nếu có khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Xây dựng nội dung ôn tập, hỗ trợ học sinh.

- Biên soạn bài tập, tài liệu phù hợp từng nhóm đối tượng.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ để đánh giá hiệu quả.

4. Đối với giáo viên

- Khảo sát nhu cầu học tập của học sinh ở buổi 2 để báo cáo về Phó Hiệu trưởng để có phương án tổ chức các nội dung giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày của nhà trường đã đề ra.

- Từng cá nhân giáo viên phụ trách môn học/HĐGD phải xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể trình tổ trưởng chuyên môn và Phó Hiệu trưởng phê duyệt kịp thời.

- Chịu trách nhiệm trước BGH về quá trình thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày và các nhiệm vụ khác được phân công.

5. Đối với nhân viên

Tuỳ theo vị trí việc làm kịp thời tham mưu cho Hiệu trưởng trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày.

Nhân viên thư viện phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn tổ chức thực hiện tốt tiết học, tiết đọc thư viện. Tổ chức cho CBGV, học sinh đọc sách ngay tại thư viện và mượn sách về nhà.

6. Đối với phụ huynh học sinh

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường, động viên học sinh tham gia đầy đủ các buổi học.

- Tạo điều kiện về thời gian, phương tiện và hỗ trợ kinh phí (nếu có) cho các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa.

- Theo dõi, phản hồi kịp thời để cùng nhà trường điều chỉnh, hỗ trợ học sinh hiệu quả.

7. Đối với học sinh

- Thực hiện nghiêm túc thời khóa biểu 2 buổi/ngày.

- Chủ động tham gia hoạt động học tập, câu lạc bộ, trải nghiệm và rèn kỹ năng sống.

- Giữ gìn cơ sở vật chất, thực hiện nề nếp, kỷ luật của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày của Trường Tiểu học Đông Kết năm học 2025-2026. Kế hoạch đã được thông qua Hội đồng sư phạm.

Đề nghị tất cả các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Ban giám hiệu để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- PHHS các lớp (để thực hiện);
- CBGVNV (để phối hợp);
- Đăng tải trang Website nhà trường;
- Lưu: hồ sơ KT, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Đào

